

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 215/2026/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 01 năm 2026, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Phàng Thị B, sinh năm 1997. Số định danh cá nhân: 014197001254. Địa chỉ: Bản P, xã L, tỉnh Sơn La.

- Bị đơn: Anh Tếnh Lao L, sinh năm 1991. Số định danh cá nhân: 014091001850. Địa chỉ: Bản P, xã L, tỉnh Sơn La.

Căn cứ vào Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 55, 57, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02 tháng 02 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02 tháng 02 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Phàng Thị B và anh Tếnh Lao L.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Có 02 cháu là Tếnh Thị Phương T, sinh ngày 21/11/2016 và Tếnh Quang H, sinh ngày 07/3/2018. Sau khi ly hôn anh Tếnh Lao L là người trực tiếp nuôi 02 cháu Tếnh Thị Phương T và Tếnh Quang H cho đến khi các cháu trưởng thành (Đủ 18 tuổi). Chị Phàng Thị B không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị Phàng Thị B có quyền, nghĩa vụ thăm nom chăm sóc con chung không được ai cản trở.

- Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về vay nợ chung: Cam kết không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Phàng Thị B, anh Tênh Lao L được miễn toàn bộ án phí sơ thẩm thuận tình ly hôn, theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND khu vực 4 – Sơn La;
- Phòng THADS khu vực 4;
- UBND xã Lóng Phiêng;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

THẨM PHÁN

Nguyễn Kỳ Việt